

Phát triển nhà ở các dân tộc thiểu số vùng miền núi phía Bắc trên cơ sở giữ gìn giá trị kiến trúc truyền thống

Developing housing for Ethnic minorities in the Northern mountainous region while preserving traditional architectural values

> PGS.TS NGUYỄN ĐÌNH THI¹, THS NGUYỄN NGỌC HƯƠNG²

¹Viện Bảo tồn và Phát triển bền vững, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội; Email: thind@huce.edu.vn

²Bộ môn Lý thuyết và lịch sử kiến trúc, Trường ĐH Xây dựng Hà Nội; Email: huongnn@huce.edu.vn

TÓM TẮT

Quá trình xây dựng phát triển nhà ở hiện nay tại các dân tộc thiểu số (DTTS) vùng miền núi phía Bắc (VMNPB) đang diễn ra hết sức nhanh chóng, ngoài việc mang lại giá trị tích cực phục vụ cho nhu cầu ăn, ở, sinh hoạt, phục vụ đời sống của người dân cũng như nhu cầu tách hộ khi con cái lập gia đình riêng thì cũng đang nảy sinh một số tồn tại như: Hình thức kiến trúc và không gian ngôi nhà ở dần xa rời văn hóa truyền thống, lối sống, phong tục tập quán của người dân; các giá trị kiến trúc truyền thống dân tộc dần bị lãng quên bởi sự giao thoa văn hóa kiến trúc ngoại lai; do cần nhanh chóng thay thế nhà tạm, nhà dột nát giúp người dân có chỗ sinh hoạt tiện nghi hơn nên các cấp chính quyền, các cơ quan chuyên môn còn đang coi nhẹ vấn đề khai thác, phát huy giá trị văn hóa kiến trúc truyền thống của các DTTS.

Bài báo tập trung vào mục tiêu đề xuất các giải pháp cải tạo và xây dựng nhà ở nhằm vừa đáp ứng điều kiện ăn, ở, sinh hoạt, học tập, sản xuất kinh tế hộ gia đình vừa giúp đảm bảo giữ gìn giá trị kiến trúc truyền thống mỗi dân tộc.

Bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu như: Khảo sát thực địa; tổng hợp, phân tích tài liệu, số liệu thứ cấp; phân tích và đánh giá cơ sở thực tiễn để từ đó đề xuất các nhóm giải pháp phù hợp. Bài nghiên cứu cũng đề xuất 02 nhóm giải pháp gồm: Xây dựng, phát triển nhà ở và phát triển nhà ở gắn với hoạt động sinh kế.

Từ khóa: Giá trị truyền thống; nhà ở dân tộc thiểu số; miền núi phía Bắc.

ABSTRACT

The current housing construction and development process among ethnic minorities in the Northern mountainous region is progressing rapidly. While this development brings positive benefits by meeting the needs for food, accommodation, daily living, and facilitating household separation when children start their own families, several issues have emerged, such as: The architectural form and space of the house are gradually moving away from traditional culture, lifestyle, and customs; Traditional national architectural values are gradually being forgotten due to the interference of foreign architectural cultures; Due to the need to quickly replace temporary and dilapidated houses to provide people with more comfortable living spaces, authorities at all levels and specialized agencies are still overlooking the issue of exploiting and promoting the traditional cultural and architectural values of ethnic minorities.

This article focuses on proposing solutions to renovate and build houses that meet the conditions of food, accommodation, study, and household economic production while helping to ensure valuable architectural communication values for each ethnic group.

The article uses research methods such as: field surveys; synthesizing and analyzing documents and secondary data; analyzing and evaluating the practical basis to propose appropriate solutions. The study also proposes two groups of solutions, including: housing construction and development, and housing development associated with sustainable livelihood activities, contributing to preserving traditional indigenous cultural and architectural values.

Keywords: Traditional values; ethnic minority housing; Northern mountains

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tại Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (tháng 7/1998) đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về "Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc"; tại các kỳ Đại hội IX, X, XI, XII và XIII của Đảng luôn được quan tâm coi trọng bảo tồn, kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống "nhằm xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc".

Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội cùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030 đã chỉ rõ quan điểm về phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc như sau: "Phát huy mọi nguồn lực, khai thác tiềm năng, lợi thế để phát triển vùng đồng bào DTTS và miền núi; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc".

Việc chăm lo xây dựng phát triển nhà ở cho người dân, nhất là các nhóm cộng đồng yếu thế luôn được Đảng và Nhà nước ta

quan tâm và xác định là một vấn đề xã hội, một nhiệm vụ trọng tâm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Trong giai đoạn vừa qua, Chính phủ đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, hộ nghèo khu vực nông thôn, miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số, giúp người dân “an cư - lạc nghiệp”, yên tâm sinh hoạt, sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, góp phần thực hiện mục tiêu xoá đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội. Tại Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 9/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ: Về việc đẩy nhanh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn cả nước, đã nêu rõ “Nhà ở là một trong những nhu cầu thiết yếu của con người, là một trong những yếu tố góp phần phát triển nguồn nhân lực của đất nước”. Hiện đã có hơn 1.140 hộ người nghèo, người có công với cách mạng đã được các cấp chính quyền và các tổ chức xã hội, cơ quan, doanh nghiệp bằng vốn xã hội hóa đã quan tâm hỗ trợ xây dựng nhà ở, đảm bảo có chỗ ở ổn định, an toàn.

Thực tế cho thấy quá trình đổi mới, phát triển của kinh tế, xã hội cũng như đô thị hóa, hiện đại hóa và nhu cầu cải tạo, mở rộng, phát triển nhà ở các DTTS VMNPB đang làm biến đổi mất dần đi giá trị tổ chức không gian và hình thức ngôi nhà truyền thống do ảnh hưởng kiến trúc nhà ở dân tộc Kinh và giao thoa văn hóa với các tộc người khác. Trong 29 DTTS đang sinh sống tại VMNPB thì 59% dân tộc vẫn đang sử dụng nhà sàn truyền thống, còn lại là nhà đất và nhà nửa sàn - nửa đất. Nhưng gần đây trong quá trình phát triển nhà ở mới người dân đang có xu hướng xây nhà đất theo kiểu nhà ở hiện đại.

Những năm gần đây, hưởng ứng chủ trương của Đảng và Nhà nước về xóa nhà tạm, nhà dột nát, chính quyền và nhiều tổ chức xã hội, doanh nghiệp đã hỗ trợ tài chính cùng người dân xây dựng nhà ở của các hộ thuộc diện ưu tiên, tiêu chí nhà ở phải đảm bảo tiêu chuẩn “ba cứng” gồm nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng, tránh được tác động xấu của khí hậu, thời tiết. Các ngôi nhà này được sử dụng các mẫu do các Sở xây dựng đề xuất hoặc theo nhu cầu của người dân. Đây là một chủ trương lớn, là một chính sách quan trọng, có tầm chiến lược nhằm đảm bảo cho người dân, nhất là những gia đình chính sách, hộ nghèo.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện lại đang xây dựng những ngôi nhà hoàn toàn xa rời giá trị truyền thống, đơn cử như tại tỉnh Hòa Bình, theo thống kê của tỉnh Hòa Bình, trong năm 2024 vừa qua toàn tỉnh đã xây mới 492 ngôi nhà/tổng số 6.362 ngôi nhà còn đang ở tình trạng nhà tạm, nhà dột nát. Dự kiến trong năm 2025 sẽ xây dựng mới 3.194 ngôi nhà. Phần lớn các ngôi nhà này đều là nhà đất một tầng giống như người Kinh, trong khi kiến trúc nhà ở truyền thống của người Mường lại là nhà sàn. Những ngôi nhà được xây dựng mới này đang làm ảnh hưởng đến giá trị văn hóa các dân tộc miền núi phía Bắc thông qua 05 giá trị truyền thống sau: 1) Làm mất đi giá trị về tổ chức không gian nhà ở truyền thống bản địa; 2) Làm mất đi giá trị hình thức kiến trúc nhà ở; 3) Làm mất đi giá trị văn hóa kiến trúc truyền thống đặc trưng của dân tộc; 4) Làm mất đi hình ảnh điểm đến của văn hóa du lịch; 5) Chưa khai thác tốt vật liệu bản địa, sử dụng vật liệu xây dựng kém thân thiện với môi trường và sử dụng kém hiệu quả do mái được lợp bằng tôn nên mùa đông thì lạnh, mùa hè thì nóng, mùa mưa thì gây ra tiếng ồn lớn, mùa gió bão thì khả năng bị tốc mái rất cao.

Từ những tồn tại thực tiễn nêu trên, cần thiết nghiên cứu đề xuất các nhóm giải pháp cải tạo và xây dựng kiến trúc nhà ở nhằm giúp đáp ứng điều kiện ăn, ở, sinh hoạt, học tập, sản xuất phát triển kinh tế hộ gia đình đồng thời giữ gìn giá trị kiến trúc truyền thống các dân tộc VMNPB.

2. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG NHÀ Ở

Tình hình nhà ở xây dựng mới theo nhu cầu người dân: Qua khảo

sát thực trạng tại một số bản, làng các DTTS VMNPB cho thấy nhà ở đã biến đổi nhiều do nhu cầu về phát triển kinh tế chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp sang kết hợp với làm dịch vụ, phục vụ du lịch; nhu cầu mở rộng không gian nhà ở mới và thay thế các vật liệu truyền thống đã hư, hỏng sang vật liệu mới, thay thế các trang thiết bị nội thất hiện đại dẫn đến kiến trúc nhà ở đã phát triển một cách tiêu cực, ngày càng mất dần đi bản sắc văn hóa kiến trúc nhà ở truyền thống dân tộc.

Tại Bản Ngoang, xã Thảm Dương, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai cho thấy cả bản hiện có 96 ngôi nhà, trong đó chỉ còn có 25 ngôi nhà sàn còn giữ nguyên kiến trúc truyền thống, những ngôi nhà còn lại (chiếm tới 74%) hiện đều đã bị cải tạo, sửa chữa làm biến đổi cả về hình thức kiến trúc cũng như vật liệu xây dựng; tại Bản Mến, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên hiện có 110 ngôi nhà, do bản đang làm du lịch cộng đồng nên vẫn còn giữ được 34 ngôi nhà sàn truyền thống (chiếm 30,9%), những ngôi nhà còn lại (chiếm 69,1%) đã bị cải tạo làm biến đổi cả về hình thức kiến trúc cũng như vật liệu xây dựng; tại Bản Vàng Pheo xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, toàn bản hiện có 82 ngôi nhà, trong đó chỉ còn có 24 ngôi nhà còn giữ nguyên được hình thức kiến trúc truyền thống (chiếm 29,2%), số ngôi nhà còn lại (chiếm tới 70,8%) đã cải tạo hoặc xây dựng mới làm biến đổi cả về cấu trúc không gian, hình thức kiến trúc và vật liệu xây dựng [6] (hình 1).

Khảo sát tại các bản khác trong VMNPB, cho thấy thực trạng xây dựng phát triển nhà ở đang hết sức tùy tiện, các ngôi nhà truyền thống đang bị làm biến dạng theo hình thức lai tạp cả về không gian, hình thức và vật liệu.

Đối với ngôi nhà sàn truyền thống, sau khi cải tạo có khoảng 23% số hộ gia đình đã xây dựng thêm ngôi nhà mới bên cạnh nhà sàn truyền thống, 15% số hộ gia đình làm du lịch đã xây dựng thêm nhà lưu trú cho khách kiểu homestay và nhà dịch vụ, ăn uống phục vụ khách du lịch, 95% mái nhà lợp gianh, ngói được thay thế bằng vật liệu mái lợp như lợp tôn, fibroximăng; 15% ngôi nhà đã thay thế chân tảng bằng đá sang bê tông để nâng cao gắm nhà sàn [6] (hình 2). Tại tỉnh Hòa Bình, hiện chỉ còn 20% ngôi nhà sàn truyền thống, số còn lại 80% ngôi nhà đã cải tạo hoặc xây dựng mới không còn nhận kiến trúc truyền thống của dân tộc Mường [9] (hình 3).

Tình hình nhà ở xây dựng mới theo chính sách xóa nhà tạm, nhà dột nát: Trong 11 tỉnh thuộc VMNPB hiện nay cần xây dựng, sửa chữa khoảng 83.509 căn nhà tạm, nhà dột nát (chiếm 36,3% trên toàn quốc là 230.000 căn). Theo quy định, mỗi hộ khi xoá nhà tạm, nhà dột nát theo phương án xây mới được hỗ trợ 60 triệu đồng/hộ/ngôi nhà và theo phương án sửa chữa, cải tạo là 30 triệu đồng/hộ/ngôi nhà.

Nhà ở của các hộ sau khi được hỗ trợ phải đảm bảo tiêu chuẩn 3 “cứng” (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng) và sử dụng đảm bảo từ 20 năm trở lên, tránh được tác động xấu của khí hậu, thời tiết. Nhà ở xây mới là nhà đất, diện tích bình quân từ 40-60m², không gian trong nhà ở linh hoạt; tường xây gạch đất nung; nền lát gạch đất nung hoặc gạch men; kết cấu mái sử dụng xà gồ bằng khung thép hộp định hình, lợp lợp mái hai dốc lợp bằng tấm tôn hoặc fibroximăng; cửa đi cửa sổ bằng tấm tôn hoặc nhôm kính (hình 4,5).



Hình 1. Hình ảnh những ngôi nhà ở xây dựng mới tại bản Vàng Pheo [6]



Nhà ở dân tộc Lào tại tỉnh Điện Biên



Nhà ở dân tộc Bô Y tại tỉnh Hà Giang

Hình 2. Hình ảnh những ngôi nhà ở được cải tạo tại VMNPB [6]



Hình 3. Hình ảnh nhà ở dân tộc Mường đã được cải tạo và xây mới tại huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình [9]



Hình 4. Nhà ở mới được hỗ trợ xây dựng theo chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát tại thôn Kéo Sĩ, thị trấn Thanh Nhật, Hạ Lang, Cao Bằng [13]



Hình 5. Ngôi nhà mới của gia đình bà Ninh Thị Thập, thôn Nà Đúc, xã Địa Linh, huyện Ba Bể, Bắc Kạn được hỗ trợ xây dựng theo chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát [14]

Nhìn chung, những ngôi nhà xây mới tại VMNPB hiện nay đã thay đổi nhiều so với cấu trúc không gian, hình thức và vật liệu nhà ở truyền thống, làm mất dần đi những giá trị kiến trúc truyền thống bản địa. Người dân sẵn sàng phá bỏ ngôi nhà truyền thống để xây dựng ngôi nhà mới theo hướng hiện đại.

Qua phân tích về thực trạng các hoạt động cải tạo, phát triển xây dựng mới nhà ở các DTTS VMNPB cho thấy: 1) Về những mặt tích cực: Phù hợp với nhu cầu phát triển hộ gia đình và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đáp ứng chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát; đáp ứng hiện đại hóa nông thôn; đáp ứng khả năng lắp đặt các trang thiết bị hiện đại sử dụng tiện nghi trong ngôi nhà ở; phù hợp với nhu cầu sinh hoạt của người dân; 2) Về những mặt tồn tại, hạn chế: Làm biến đổi cấu trúc không gian bản và cấu trúc không gian khuôn viên ngôi nhà; thay đổi hình thức và không gian nhà ở truyền thống; làm mất đi bản sắc giá trị văn hóa truyền thống, giá trị kiến trúc di sản nhà ở dân gian truyền thống các DTTS VMNPB; sử dụng vật liệu kém thân thiện với môi trường.

3. MỘT SỐ YẾU TỐ CHÍNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN NHÀ Ở

Điều kiện về mức thu nhập gia đình: Qua khảo sát các hộ gia đình VMNPB cho thấy phần lớn các hộ gia đình thu nhập thấp, người nghèo sẽ không có điều kiện cải tạo ngôi nhà sàn truyền thống mà mong muốn phá bỏ ngôi nhà dột nát để xây dựng ngôi nhà mới theo kiểu nhà đất, mái lợp tôn hoặc fibroximăng giống nhà dưới

miền xuôi (với mức đầu tư khoảng dưới 100 triệu đồng thì chỉ có thể xây dựng ngôi nhà đất một gian với diện tích 40m²); những hộ thu nhập trung bình muốn cải tạo thay thế vật liệu, coi nơi làm biến dạng ngôi nhà sàn dân gian truyền thống; hộ gia đình có thu nhập cao cũng muốn phá bỏ ngôi nhà sàn truyền thống để xây dựng ngôi nhà hiện đại kiểu nhà biệt thự, nhà lô phố cao 2-3 tầng giống dưới các đô thị miền xuôi (hình 6).



Hình 6. Những ngôi nhà ở hiện đại tại xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên [15]

Xu hướng giao thoa văn hóa: Nhu cầu tiếp nhận giao thoa các nền văn hóa mới là xu hướng tất yếu mà các DTTS luôn mong muốn, nhất là những giá trị văn hóa bên ngoài và dưới miền xuôi mang lại. Từ đó, việc từ bỏ những ngôi nhà sàn dân gian truyền thống để được tiếp nhận những ngôi nhà đất theo hướng hiện đại là niềm khao khát của nhiều người dân VMNPB. Do nhận thức về giữ gìn văn hóa truyền thống còn hạn chế và việc vận động, chia sẻ thông tin, hướng dẫn của các cấp chính quyền cũng còn chưa kịp thời nên người dân nông thôn VMNPB khi xây dựng nhà ở mong được tìm đến những văn hóa mới lạ hơn.

Nhu cầu tách hộ gia đình nhỏ: Xu hướng hiện nay nhiều đôi vợ chồng trẻ mới lập gia đình đều mong muốn được ở riêng, không muốn sống chung trong gia đình lớn cùng với bố mẹ, ông bà. Vì vậy, tình trạng coi nới, xây dựng mới những ngôi nhà đất bên cạnh ngôi nhà sàn truyền thống làm cho kiến trúc lai tạp, gây ra lộn xộn, mất đi mỹ quan của nông thôn.

Nhu cầu sử dụng trang thiết bị hiện đại: Đây là nhu cầu chính đáng của người nông dân, việc đưa các trang thiết bị hiện đại như bàn ghế, giường, tủ treo quần áo, bàn trang điểm, thiết bị nghe nhìn ti vi, dàn âm thanh, điều hòa, thiết bị bếp nấu, thiết bị vệ sinh, tấm hiện đại là cần thiết trong ngôi nhà ở của người dân VMNPB.

4. GIẢI PHÁP XÂY DỰNG NHÀ Ở

4.1. Giải pháp xây dựng, phát triển nhà ở

Đối với cải tạo ngôi nhà ở: Nên giữ nguyên không gian và hình thức kiến trúc truyền thống của ngôi nhà; thay thế các tấm ván gỗ đã hỏng đảm bảo kín gió trong ngôi nhà cho tường ngoài và sàn, nếu không có điều kiện thay ván gỗ tự nhiên thì nên thay bằng tấm bê tông 3D; sàn lát ván gỗ công nghiệp; vật liệu mái sử dụng gianh hoặc lá cọ lợp dày từ 30cm trở lên hoặc ngói máng không nung; dưới gầm sàn nâng cao thêm khoảng 2,2m-2,4m bằng cách kê chân cột lên các chân tảng bằng đá hoặc bê tông, đảm bảo đủ chiều cao người sử dụng, nền đổ bê tông hoặc lát gạch gốm, gạch men; dưới gầm sàn bố trí phòng vệ sinh, phòng tắm và không gian làm nghề thủ công hoặc kinh doanh dịch vụ du lịch.

Nội thất bên trong nhà nên thay các tấm rèm bằng vách ngăn

tấm thạch cao hoặc ván gỗ công nghiệp; bố trí bộ bàn ghế ăn và bếp phụ nấu ăn cho gia đình theo kiểu hiện đại, bếp chính giữ nguyên để tiếp khách và bố trí các ghế ngồi thấp cho khách xung quanh bếp lửa; bổ sung điều hòa, quạt máy làm mát, tủ lạnh và các trang thiết bị âm thanh, nghe, nhìn; bố trí giường ngủ và tủ quần áo cho các không gian ngủ.

Đối với ngôi nhà xây dựng mới: Những ngôi nhà xây dựng mới cần đáp ứng các yêu cầu sau: Về tổ chức trong khuôn viên nên xây dựng bên cạnh liền kề với ngôi nhà truyền thống theo hình “chữ nhất”, bố trí song song phía sau theo hình “chữ nhị” hoặc vuông góc với ngôi nhà sàn hiện hữu theo kiểu hình thước thợ, hình “chữ đinh”; về cấu trúc và hình thức ngôi nhà cần kế thừa các giá trị kiến trúc truyền thống dân tộc trong cấu trúc không gian và hình thức kiến trúc ngôi nhà sàn truyền thống, không gian dưới gầm sàn bố trí khu vệ sinh và không gian phục vụ sản xuất sinh kế, trên sàn bố trí không gian tiếp khách kết hợp với bếp khách, không gian thờ cúng tổ tiên, các phòng ngủ, phòng bếp nấu và ăn uống của gia đình, trên gác mái bố trí kho để lương thực, đồ quý; kết cấu sàn sử dụng các thanh dầm bê tông, trên gác tấm bê tông 3D hoặc kết cấu sàn bằng luống, trên lát ván gỗ công nghiệp, cũng có thể đổ kết cấu sàn bằng bê tông cốt thép toàn khối sau đó sơn giả gỗ; tường xây bằng vật liệu đất không nung khai thác tại địa phương, mái lợp ngói máng không nung hoặc gianh, lá cọ dày (rất không nên lợp mái bằng tấm tôn như đang làm đại trà hiện nay) (hình 7).



Hình 7. Giải pháp xây dựng ngôi nhà dân tộc Thái trắng sử dụng vật liệu địa phương [Nguồn: Lương Thị Hiền]

4.2. Phát triển nhà ở gắn với hoạt động sinh kế

Khác với đô thị, không gian cư trú khu vực nông thôn luôn gắn với hoạt động sinh kế hộ gia đình. Do đó, khi phát triển nhà ở cho DTTS VMNPB nhất thiết phải quan tâm đến phát triển các không gian hoạt động sinh kế trong không gian bản, làng cũng như không gian nhà ở để giúp người dân phát triển kinh tế hộ gia đình như không gian sản xuất nông nghiệp, nương, rẫy, trồng rừng; không gian làm nghề thủ công như dệt vải, đan lát, thêu, mộc, thủ nghệ; không gian hoạt động du lịch cộng đồng, trải nghiệm, homstay,...

Xây dựng phát triển điểm dân cư nông thôn: Khi xây dựng điểm dân cư nông thôn do nhu cầu phát triển các dự án phát triển kinh tế, xã hội, phục vụ quốc phòng, an ninh hoặc do thảm họa thiên tai như sạt lở đất, lũ ống, lũ quét,... thì cần quy hoạch không gian sản xuất của người dân. Tại TCVN 4454:2012 cũng đã nêu rõ khi quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn ngoài đất ở, đất công trình dịch vụ công cộng, đất giao thông và đất hạ tầng kỹ thuật, đất cây xanh công cộng thì cần phải quy hoạch gắn liền đó là đất sản xuất nông nghiệp, làm ngư nghiệp, đất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, đất phục vụ hỗ trợ sản xuất [2]. Như vậy, khi tái định cư do sạt lở đất, lũ ống, lũ quét cần nghiên cứu xây dựng điểm dân cư

nông thôn phải có giải pháp ứng phó và thích ứng với thiên tai, hạn chế việc đưa dân cư ra xa khỏi bản cũ, nơi họ đã gắn bó với mảnh đất chôn rau cắt rốn và nơi có ruộng, nương sản xuất từ hàng trăm năm trước đây. Nếu di dân đến nơi ở mới để tránh địa điểm thường xuyên sụt lở đất, lũ quét, lũ ống thì nhất thiết phải quy hoạch không gian sinh kế cho người dân, đất đai sản xuất nông nghiệp phải gắn liền với điểm dân cư nông thôn, giúp người dân chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đưa dịch vụ du lịch cộng đồng, sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ sản xuất, dịch vụ thương mại, trồng rừng đầu nguồn, trồng cây dược liệu, cây ăn quả vào các bản, làng tạo điều kiện để người dân phát triển kinh tế tại địa phương, tạo nên hệ sinh thái của không gian bản, làng “an cư - lạc nghiệp - phát triển”.

Xây dựng phát triển nhà ở: Không gian hoạt động sinh kế trong nhà ở cần được tổ chức trong khuôn viên và ngay bên trong không gian nhà ở gồm không gian sản xuất thủ công, mỹ nghệ, làm nghề truyền thống; dịch vụ thương mại, dịch vụ du lịch cộng đồng, homestay,... Các hoạt động sinh kế này ngoài mục tiêu phát triển kinh tế hộ gia đình sẽ góp phần gìn giữ các nét văn hóa truyền thống, từ đó thu hút khách du lịch, làm tăng thêm hình ảnh điểm đến cho thôn bản, địa phương.

5. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Kết luận: Việc cải tạo, xây dựng nhà ở các DTTS VMNPB do nhu cầu phát triển, do nhu cầu xóa nhà tạm, nhà dột nát là những nhu cầu chính đáng và tất yếu nhằm giúp người dân cải thiện điều kiện ăn, ở, sinh hoạt, học tập nâng cao điều kiện sống cho con người. Tuy nhiên, nếu phát triển quá nhanh, thiếu định hướng, thiếu sự chỉ đạo sát sao của các cấp chính quyền thì nhà ở VMNPB sẽ ngày càng làm mất đi giá trị văn hóa kiến trúc truyền thống, làm mất bản sắc văn hóa dân tộc. Từ những tình hình thực tiễn nêu trên, nhằm phát triển nhà ở các dân tộc thiểu số VMNPB đáp ứng nhu cầu của người dân nhưng vẫn giữ gìn giá trị văn hóa kiến trúc truyền thống, nghiên cứu đã đề xuất 02 nhóm giải pháp, đó là: 1) Giải pháp xây dựng, phát triển nhà ở, trong đó nêu rõ giải pháp đối với việc cải tạo nhà ở hiện hữu cũng như giải pháp xây dựng phát triển nhà ở mới cần giữ gìn cấu trúc không gian truyền thống, hình thức, kết cấu và vật liệu thân thiện với môi trường; 2) Giải pháp phát triển nhà ở gắn với hoạt động sinh kế, gồm đề xuất xây dựng phát triển điểm dân cư nông thôn cần quy hoạch các không gian sản xuất nông nghiệp, lâm ngư nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, không gian phục vụ hỗ trợ sản xuất nông nghiệp; giải pháp xây dựng phát triển nhà ở gắn với tổ chức không gian hoạt động sinh kế phù hợp với hộ gia đình.

Kiến nghị: Khi xây dựng phát triển nhà ở các DTTS VMNPB nhằm vừa đáp ứng nhu cầu sử dụng của người dân, vừa đảm bảo gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa kiến trúc truyền thống mỗi dân tộc thì công tác quản lý phát triển cần phải: 1) Đối với các cấp chính quyền cần ban hành các văn bản hướng dẫn, công cụ quản lý, giám sát thực thi một cách hiệu quả đối với việc cải tạo, nhất là xây dựng phát triển nhà ở mới tại VMNPB; cần có chính sách cho vay vốn ưu đãi để người dân có thể sử dụng các loại vật liệu thân thiện với môi trường và phù hợp với vật liệu truyền thống trong quá trình cải tạo, xây dựng mới nhà ở; cần có các mẫu nhà phù hợp kèm theo khái toán kinh phí, hướng dẫn chi tiết cách thức xây dựng và sử dụng vật liệu cho người dân tham khảo trong quá trình cải tạo, phát triển nhà ở; 2) Đối với các tổ chức xã hội, chính trị cần quan tâm giám sát, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ dân vay vốn ưu đãi, hỗ trợ ngày công lao động nhằm giúp đỡ người dân, những người già cô đơn, mẹ liệt sĩ, gia đình chính sách xây dựng phát triển nhà ở; 3) Đối với người dân cần tham khảo các nhà chuyên môn để có mẫu nhà thích hợp, tham khảo vật liệu mới nhưng phải là thân thiện với môi trường, phù hợp với vật liệu truyền thống khi xây dựng nhà ở cho gia đình; cần vay

vốn các tổ chức tín dụng để có thể mua sắm vật liệu và trang thiết bị đáp ứng nhu cầu sử dụng nhưng không làm ảnh hưởng đến thẩm mỹ kiến trúc, ảnh hưởng đến môi trường sống nông thôn.

Lời cảm ơn: Nghiên cứu này được tài trợ bởi Bộ GD&ĐT trong Đề tài nghiên cứu “Phát triển bền vững nhà ở các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc”, mã số B2025-XDA-02.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ NN&PTNT, Hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, Thông tư 41/2013/TT-BNNPTNT, Hà Nội, năm 2013.
- [2] Bộ KH&CN, Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 4454:2012, Quy hoạch xây dựng nông thôn - Tiêu chuẩn thiết kế, năm 2012.
- [3] Trần Quốc Bảo, Định hướng phát triển kiến trúc nhà ở dân tộc Thái vùng Tây Bắc phục vụ du lịch cộng đồng, Tạp chí Xây dựng số 3/2024.
- [4] Tran Quoc Bao, Nguyen Dinh Thi, Mai Quang Khai (2024), Impacts of Culture on Traditional Housing Architecture of Ethnic Minority in the Vietnamese Northern Mountains, Journal of Design and Built Environment, Vol. 24, No 2 pp. 01-18DOI: 10.13189/cea.2024.121321.
- [5] Nguyễn Đình Thi (chủ biên), Văn hóa và Kiến trúc, NXB Xây dựng, Hà Nội, năm 2022.
- [6] Nguyễn Đình Thi (chủ biên), Phát triển bền vững kiến trúc nhà ở truyền thống các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc, NXB Xây dựng, Hà Nội, năm 2024, tr.114, tr.115, tr.116.
- [7] Nguyễn Đình Thi, Kiến trúc nhà ở nông thôn, NXB Xây dựng, Hà Nội, năm 2011.
- [8] Nguyễn Đình Thi, Nhà ở dân gian truyền thống Việt Nam, Tạp chí Kiến trúc số 10/2010.
- [9] Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Ngọc Hương, Phát huy giá trị kiến trúc nhà ở dân tộc Mường tỉnh Hòa Bình trong xây dựng nông thôn mới, Tạp chí Kiến trúc Việt Nam số 247/2023.
- [10] Nguyen Dinh Thi, Luong Thi Hien, Models of residential space for ethnic minorities in Thanh Hoa Province associated with sustainable livelihoods, Heritage and Sustainable Development Vol. 6, No. 1, March 2024, pp.127-144 <https://doi.org/10.37868/hsd.v6i1.258>.
- [11] Tổng cục Thống kê, Niên giám thống kê, NXB Thống kê, Hà Nội năm 2022.
- [12] Tổng cục Thống kê, Kết quả toàn bộ Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2019, NXB Thống kê, Hà Nội năm 2019.
- [13] <https://www.baohoabinh.com.vn/274/190452/Thi-dua-Chung-tay-xoa-nha-tam,-nha-dot-nat-tren-phan-vi-ca-nuoc-tr111ng-nam-2025.htm>.
- [14] <https://baobackan.vn/bac-kan-quiet-tam-xoa-nha-tam-nha-dot-nat-cho-hongheo-post67597.html>.
- [15] <https://baodienbienphu.com.vn/bai-thuong/kinh-te/tao-viec-lam-doi-thay-dien-mao-nong-thon>.